

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ KIẾN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 05/2025
NGÀNH: NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Số TCTL	ĐTB TL	Xếp loại học lực	Xếp loại rèn luyện	Lớp
1	1905TV0031	Trần Thị Thu	Vân	02/04/2001	131	2.22	Trung bình	Trung bình	TV03A
2	2005TV0022	Hà Nguyễn Khánh	Du	22/10/2002	131	2.39	Trung bình	Trung bình	TV04A
3	2005TV0009	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	16/04/2002	131	2.06	Trung bình	Trung bình	TV04A
4	2005TV0006	Trần Thị Thanh	Hằng	29/07/2002	131	2.52	Khá	Khá	TV04A
5	2005TV0043	Nguyễn Phúc	Khang	04/11/2002	131	2.04	Trung bình	Trung bình	TV04A
6	2005TV0011	Nguyễn Văn	Khánh	28/03/2002	131	2.26	Trung bình	Tốt	TV04A
7	2005TV0010	Võ Thị	Linh	05/06/2002	131	2.06	Trung bình	Trung bình	TV04A
8	2005TV0037	Cù Thị Kim	Ngân	02/04/2002	131	2.24	Trung bình	Khá	TV04A
9	2005TV0004	Nguyễn Thị Trúc	Nguyên	25/08/2002	131	2.52	Khá	Trung bình	TV04A
10	2005TV0014	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	20/12/2002	131	2.63	Khá	Khá	TV04A
11	2005TV0045	Phùng Ái	Vâng	21/02/2002	132	2.98	Khá	Khá	TV04A
12	2105TV0021	Nguyễn Hoàng Lan	Anh	23/11/2000	131	2.31	Trung bình	Khá	TV05A
13	2105TV0017	Nguyễn Thụy Ngọc	Cầm	16/09/2003	131	3.1	Khá	Khá	TV05A
14	2105TV0027	Lê Thị	Cầm	03/06/2003	131	3.55	Giỏi	Khá	TV05A
15	2105TV0009	Ngô Gia	Cần	26/08/2003	131	3.18	Khá	Khá	TV05A
16	2105TV0043	Cao Thị Mỹ	Hạ	08/11/2003	131	2.62	Khá	Tốt	TV05A
17	2105TV0041	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	01/06/2003	131	2.82	Khá	Khá	TV05A
18	2105TV0004	Nguyễn Ngọc	Linh	13/06/2003	131	2.2	Trung bình	Khá	TV05A
19	2105TV0006	Nguyễn Tuyết	Ngọc	17/02/2002	131	2.63	Khá	Khá	TV05A

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Số TCTL	ĐTB TL	Xếp loại học lực	Xếp loại rèn luyện	Lớp
20	2105TV0026	Lê Thảo	Nguyên	29/10/2003	131	2.31	Trung bình	Khá	TV05A
21	2105TV0042	Ôn Hà Khánh	Nguyên	26/05/2001	131	3.68	Xuất sắc	Tốt	TV05A
22	2105TV0003	Đinh Mạc Trang	Nhi	11/07/2002	131	3.76	Xuất sắc	Khá	TV05A
23	2105TV0038	Trần Thị Cẩm	Nhung	30/11/2003	131	2.49	Trung bình	Khá	TV05A
24	2105TV0032	Trần Phôi	Quân	07/06/2003	131	3.72	Xuất sắc	Khá	TV05A
25	2105TV0005	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	17/10/2003	131	2.65	Khá	Khá	TV05A
26	2105TV0008	Lý Kim	Thành	23/09/2003	131	2.98	Khá	Tốt	TV05A
27	2105TV0010	Nguyễn Thị Phương	Thương	25/09/2003	131	2.74	Khá	Khá	TV05A
28	2105TV0040	Trịnh Lê Vũ	Thường	23/06/2003	131	2.98	Khá	Tốt	TV05A
29	2105TV0020	Trương Thị Thu	Thủy	18/11/2003	131	2.28	Trung bình	Khá	TV05A
30	2105TV0030	Phạm Thị Mỹ	Tiên	04/11/2003	131	3.33	Giỏi	Khá	TV05A
31	2105TV0036	Bùi Thị Ngọc	Trình	13/11/2003	131	2.77	Khá	Khá	TV05A
32	2105TV0039	Hồ Thị Thúy	Uyên	17/07/2002	131	3.46	Giỏi	Khá	TV05A
33	2105TV0044	Lý Kim	Văn	18/06/2003	131	2.69	Khá	Khá	TV05A
34	2105TV0087	Cao Đoàn Lan	Anh	01/06/2003	131	3.42	Giỏi	Khá	TV05B
35	2105TV0068	Nguyễn Thị Kim	Chi	26/10/2003	131	3.68	Xuất sắc	Tốt	TV05B
36	2105TV0056	Đặng Huệ	Dinh	12/1/2003	131	3.63	Xuất sắc	Tốt	TV05B
37	2105TV0069	Quách Bội	Dư	02/08/2003	131	3.41	Giỏi	Khá	TV05B
38	2105TV0083	Lương Phan Mỹ	Duyên	08/01/2003	131	3.12	Khá	Khá	TV05B
39	2105TV0060	Lu Pei	Fu	01/11/2000	131	3.73	Xuất sắc	Khá	TV05B
40	2105TV0066	Lâm Thị Thanh	Hằng	05/10/2003	131	2.54	Khá	Khá	TV05B
41	2105TV0049	Hứa Huỳnh Phụng	Hỷ	18/11/2003	131	3.08	Khá	Khá	TV05B

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Số TCTL	ĐTB TL	Xếp loại học lực	Xếp loại rèn luyện	Lớp
42	2105TV0050	Trương Thị Ngọc	Linh	04/12/2003	131	2.37	Trung bình	Khá	TV05B
43	2105TV0062	Trần Khánh	Ly	21/01/2003	131	3.37	Giỏi	Khá	TV05B
44	2105TV0071	Vàng Thị Mỹ	Ngọc	12/09/2003	131	3.27	Giỏi	Khá	TV05B
45	2105TV0055	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	21/05/2003	131	2.5	Khá	Khá	TV05B
46	2105TV0077	Đoàn Mỹ	Nhi	02/07/2003	131	3.18	Khá	Khá	TV05B
47	2105TV0058	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	04/09/2003	131	2.74	Khá	Khá	TV05B
48	2105TV0065	Vòng Uyển	Thơ	09/06/2003	131	3.45	Giỏi	Tốt	TV05B
49	2105TV0075	Triệu Như	Tiên	20/12/2003	131	2.61	Khá	Khá	TV05B
50	2105TV0057	Trần Ngọc	Trân	21/07/2003	131	3.53	Giỏi	Khá	TV05B
51	2105TV0053	La Chí	Vinh	21/11/2003	131	2.99	Khá	Khá	TV05B
52	2105TV0088	Đoàn Tiểu	Vy	17/10/2003	131	3.77	Xuất sắc	Khá	TV05B
53	2105TV0064	Phan Kim	Yến	05/10/2003	131	2.98	Khá	Khá	TV05B